

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HC-ST

Ngày: 13-10-2020

*V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực giao thông đường bộ*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dự.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Bích.

Ông Bạch Thanh Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Bích- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2019/TLST-HC ngày 16 tháng 12 năm 2019 về hành vi hành chính, quyết định hành chính của Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HC ngày 03 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* **Ông Nguyễn Khắc Đ**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh H; “có mặt”.

2. *Người bị kiện:* **Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình**, ông Ngô Văn Đ; địa chỉ: 724, tổ 1, phường Đ, thành phố H, tỉnh H; “có mặt”.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Anh H, sinh năm 1974 -Tổ trưởng tổ công tác Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh H; “có mặt”.

Ông Nông Xuân D, sinh năm 1992; địa chỉ: Làng T, xã X, huyện Y, tỉnh B; “vắng mặt”.

Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh H; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13-11-2019, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Nguyễn Khắc Đ trình bày:

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 23-8-2019, ông đi cùng xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-237.13 do ông Nông Xuân D điều khiển hướng Hòa Bình - Sơn La, Khi xe di chuyển đến trước cửa hàng xăng dầu T, xã T, huyện C, tỉnh H thì Tổ công tác Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh H dừng xe để kiểm tra trọng tải. Ông xuống xe gặp đại diện tổ công tác là ông Trần Anh H, ông H thông báo kiểm tra tải trọng xe. Ông đưa toàn bộ túi giấy tờ trong đó có giấy phép lái xe của ông, sau đó ông H yêu cầu ông điều khiển xe tiến hành lên cân kiểm tra. Sau khi kiểm tra, ngày 23-8-2018, Tổ công tác Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh H lập biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC, biên bản tạm giữ số 171/BB-TGTVPTGPCC đối với ông Nguyễn Khắc Đ với lỗi quá tải.

Ngày 29-8-2019, ông nhận được Quyết định xử phạt số 2164/QĐ-XPVPH do ông Ngô Văn Đ ký xử phạt ông. Ngày 03-9-2019 ông gửi đơn khiếu nại.

Ngày 30-9-2019 ông đến Sở Giao thông vận tải tỉnh H để làm việc và cung cấp 04 video chứng minh cho khiếu nại của mình.

Ngày 09-10-2019 ông có mặt tại Sở Giao thông vận tải tỉnh H. Trong thời gian đối thoại, ông mệt nên đề nghị dừng đối thoại và yêu cầu có văn bản trả lời kết quả giải quyết khiếu nại kèm hồ sơ xác minh gửi về địa chỉ của ông.

Ngày 27-10-2019 ông nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 428/QĐ-TTr do ông Ngô Văn Đ ký trả lời khiếu nại của ông.

Ngày 13-11-2019, ông làm đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Hòa Bình, yêu cầu:

Hủy Quyết định xử phạt số 0002164/QĐ-XPVC của Chánh thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H.

Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H.

Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 428/QĐ-TTr ngày 24-10-2019 của Thanh tra sở giao thông tỉnh H.

Xử lý nghiêm hành vi vi phạm của Chánh thanh tra Ngô Văn Đ, ông Trần Anh H thuộc Tổ công tác Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng chức vụ trong quá trình giải quyết khiếu nại bao che cho sai phạm của cấp dưới của ông Ngô Văn Đ.

Kèm theo đơn khởi kiện là các tài liệu: Biên bản số 171/BB-TGTVPTGPCC ngày 23-8-2019, về việc Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đối với ông Nguyễn Khắc Đ; Quyết định số 2164/QĐ-XPVPHC, ngày 29-8-

2019 của Chánh thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đối với ông Nguyễn Khắc Đ; Quyết định số 372/QĐ-TTr, ngày 26-9-2019 của Thanh tra Sở, về việc xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Khắc Đ; Biên bản công bố Quyết định xác minh nội dung khiếu nại theo Quyết định số 372/QĐ-TTr; Biên bản làm việc theo Quyết định số 372/QĐ-TTr, hồi 17 giờ ngày 30-9-2019; Biên bản làm việc theo Quyết định số 372/QĐ-TTr, hồi 9 giờ ngày 9-10-2019; Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 của Chánh thanh tra Sở, về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Khắc Đ; Giấy mời ngày 27-9-2019, ngày 03-10-2019 của Tổ trưởng tổ xác minh Thanh tra Sở.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 30-12-2019, người khởi kiện- ông Nguyễn Khắc Đ cung cấp cho Tòa án 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xám trắng, bên trong chứa 03 video, mỗi video dài 60 giây, chứng minh ông không phải là người lái xe.

Người bị kiện - Chánh thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh H trình bày (văn bản số 532/TTr - Đ1, ngày 27-12-2019).

Thực hiện Kế hoạch của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H, ngày 23-8-2019, Đội thanh tra số 4 chủ trì triển khai đợt 2 từ ngày 23-8-2019 đến ngày 25-8-2019, gồm 03 người: Ông Trần Anh H- Tổ trưởng, ông Đỗ Thanh M- Tổ phó, ông Trịnh Quốc T -Thanh tra viên. Tổ có nhiệm vụ kiểm tra, xử lý vi phạm cơi nới thùng xe để chở hàng hóa tải trọng cho phép của đường bộ.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23-8-2019, Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ tại Km 82+800 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xã T, huyện C, tỉnh H, Tổ công tác phát hiện xe ô tô tải BKS 34C-23713 có dấu hiệu chở hàng quá tải trọng cho phép, tiến hành dừng phương tiện để kiểm tra. Thẩm quyền dừng xe của Thanh tra giao thông đường bộ được thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 86 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Sau khi dừng phương tiện BKS 34C-237.13, đến khoảng 11 giờ, lái xe Nguyễn Khắc Đ xuất trình đầy đủ giấy tờ. Tổ công tác tiến hành cân kiểm tra tải trọng phương tiện. Thiết bị cân được cấp phát và kiểm định định kỳ theo đúng quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT ngày 28-02-2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy trình sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và sử dụng kết quả thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ làm căn cứ để xác định vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ (giấy chứng nhận kiểm định số V03.KĐ.0443.18 của Viện đo lường Việt Nam có hạn sử dụng đến ngày 03-12-2019). Người vận hành cân đã được Tổng cục đường bộ Việt Nam tập huấn đủ điều kiện và được cấp giấy chứng nhận.

Sau khi phương tiện qua thiết bị cân để kiểm tra thì phương tiện BKS 34C-237.13 đã vi phạm chở hàng vượt quá tải trọng đường bộ là 76,4%. Chở hàng vượt tải trọng được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường là 118,6%.

Với hành vi vi phạm trên, Tổ công tác lập biên bản vi phạm hành chính số 2164/BB-VPHC và số 2165/BB-VPHC đối với lái xe Nguyễn Khắc Đ và chủ xe là ông Nguyễn Viết H, cụ thể lái xe Nguyễn Khắc Đ vi phạm 02 lỗi: Chở hàng quá tải đường bộ là 76,4% và chở hàng quá tải được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường là 118,6%; lỗi của chủ xe (ông Nguyễn Viết H) là giao phương tiện cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời đình chỉ hành vi vi phạm và hướng dẫn lái xe tự hạ phần hàng quá tải ghi trong biên bản vi phạm hành chính. Việc lập biên bản vi phạm hành chính căn cứ vào Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Căn cứ vào Điều 57, Điều 68 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC và biên bản vi phạm hành chính số 0002165/BB-VPHC ngày 23-8-2019, Chánh Thanh tra Sở đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC và 2165/QĐ-XPVPHC, ngày 29-8-2019 đúng theo quy định.

Việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Khắc Đ, thực hiện đúng theo trình tự thủ tục tại Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11-11-2011 các Nghị định, Thông tư và văn bản hướng dẫn thi hành.

Quan điểm của hánh thanh tra Sở: Giữ nguyên Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 và giữ nguyên Biên bản vi phạm hành chính số 2164/BB-VPHC ngày 23-8-2019 của Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan- ông Trần Anh H (Tổ trưởng Tổ công tác) trình bày:

Vào khoảng 08 giờ ngày 23-8-2019, Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ tại km 82 + 800/QL 6 thuộc địa phận xã T, huyện C, tỉnh H, phát hiện xe ô tô tải BKS 34C-237.13 có dấu hiệu chở hàng quá tải trọng cho phép của cầu, đường bộ. Tổ công tác hướng dẫn xe vào vị trí an toàn để thực hiện việc kiểm tra, lái xe xuống xe nhưng không chấp hành xuất trình giấy tờ xe theo quy định mà tiếp tục lên xe và điều khiển phương tiện đỗ vào làn bán hàng của cửa hàng xăng dầu. Sau nhiều lần thuyết phục, lái xe không chấp hành mà yêu cầu Tổ công tác phải xuất trình các loại giấy tờ liên quan đến việc kiểm tra xe. Thấy vậy, ông H đã gọi

điện về đơn vị báo cáo lãnh đạo Thanh tra Sở xin ý kiến chỉ đạo. Chánh thanh tra Sở đã chỉ đạo Tổ công tác phối hợp với Công an huyện C kiên quyết kiểm tra và xử lý theo quy định. Ông Hải đã gọi điện thoại báo cáo Trưởng Công an huyện C yêu cầu cử người phối hợp.

Đến khoảng 10h, Đội cảnh sát giao thông (CSGT) Công an huyện C đến nơi, cùng Tổ công tác gặp lái xe để tuyên truyền thực hiện việc kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định. Lúc đó một số người dân và một lái xe vào mua xăng dầu nhưng không vào được, đã bức xúc và yêu cầu lái xe đưa xe vào vị trí của Tổ công tác đã hướng dẫn nhưng lái xe vẫn không chấp hành, cố tình gây cản trở. Sau đó, nhân viên của hàng xăng dầu cùng với lực lượng của Tổ công tác yêu cầu lái xe mới đưa xe vào đúng nơi quy định. Tổ công tác yêu cầu xuất trình giấy tờ nhưng lái xe vẫn không chấp hành.

Đến khoảng 10h30, ông Ngô Văn Đ là Chánh thanh tra Sở đến tận nơi để chỉ đạo trực tiếp Tổ công tác. Sau khi Chánh thanh tra Sở cùng với Tổ công tác phân tích, tuyên truyền, thuyết phục thì lái xe mới chấp hành và xuất trình đầy đủ giấy tờ, gồm (01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Khắc Đ, 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Viết H, 01 giấy chứng nhận ATKTK và BVMT).

Tổ công tác tiến hành thực hiện cân kiểm tra tải trọng xe, lúc đó lái xe Nguyễn Khắc Đ đã trực tiếp điều khiển ô tô tải BKS 34C-237.13 qua cân để kiểm tra tải trọng. Sau khi có kết quả cân kiểm tra tải trọng, xác định được phương tiện trên đã vi phạm về quá tải trọng, Tổ công tác đã yêu cầu người điều khiển phương tiện vi phạm vào làm việc, khi đó ông Nguyễn Khắc Đ là người trực tiếp vào làm việc với tổ công tác.

Kết quả sau khi cân thì tổng trọng lượng của xe thân liền 05 trục 34C-237.13 là 59.980kg. Kết luận: Quá tải đường bộ là 76,4%. Quá tải theo giấy chứng nhận KĐATKT và BVMT 118,6%.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và giải thích rõ lỗi vi phạm với ông Nguyễn Khắc Đ là với hành vi chở hàng vượt quá tải trọng được ghi trong giấy chứng nhận KĐATKT và BVMT 118,6% thì sẽ xử phạt người điều khiển phương tiện là ông Nguyễn Khắc Đ theo Điều 24, chở quá tải trọng cho phép của đường bộ 76,4% thì xử phạt theo Điều 33 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP và yêu cầu lái xe tự hạ phần hàng quá tải theo quy định. Sau đó ông Nguyễn Khắc Đ đã công nhận lỗi vi phạm, ký vào phiếu cân kiểm tra tải trọng, ký biên bản vi phạm hành chính (BBVPHC) và không có ý kiến gì khác.

Cơ sở pháp lý lập biên bản vi phạm hành chính của Thanh tra Sở:

Thăm quyền dừng xe: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 86 Luật Giao thông đường bộ (GTĐB) năm 2008.

Đình chỉ hành vi vi phạm và yêu cầu lái xe, chủ xe phải tự hạ phần hàng quá tải: Khoản 5 Điều 9 Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT, ngày 28-02-2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Khoản 10 Điều 24 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP, ngày 26-5-2016 của Chính phủ.

Việc Tổ công tác đã lập BBVPHC số 0002164/BB-VPHC, ngày 23-8-2019 đối với lái xe Nguyễn Khắc Đ với 02 lỗi vi phạm là chở hàng quá tải đường bộ 74,6% và lỗi chở hàng vượt quá tải trọng được ghi trong giấy chứng nhận KĐATKT và BVMT 118,6%, là đúng đối tượng, đúng hành vi và đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Viết H trình bày tại phiên đối thoại ngày 20-02-2020:

Ông (Nguyễn Viết H), ông Nguyễn Khắc Đ và ông Nông Xuân D cùng góp vốn mua chung xe ô tô tải BKS 34C-23713; việc góp vốn lập thành văn bản; ba người thỏa thuận, ông đứng tên đăng ký xe ô tô tải BKS 34C-237.13. Ngày 23-8-2019, ông không đi cùng xe với ông Đ và ông D nên ông không biết ai là người điều khiển xe ô tô. Sau khi Tổ công tác của Thanh tra Sở lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính thì ông Đ và ông D đều thông báo ngay cho ông biết.

Ngày 20-02-2020, ngày 09-6-2020, Tòa án mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại, người khởi kiện và người bị kiện không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với ông Nông Xuân D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước khi đưa vụ án ra xét xử, ông D không gửi văn bản ghi ý kiến của mình cho Tòa án, không có mặt tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại. Tòa án tỉnh Hòa Bình có văn bản và Quyết định ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B để làm việc với ông D. Theo Biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Y ngày 10-9-2019 thì ông Nông Xuân D không có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa ngày 14-9-2020, người khởi kiện là ông Nguyễn Khắc Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nông Xuân D, ông Nguyễn Viết H trình bày: Ba người là ông Đ, ông D và ông H góp vốn mua chung xe ô tô BKS 34C-23713 và để ông H đứng tên đăng ký xe ô tô.

Tại phiên tòa ngày 14-9-2020, ông Nông Xuân D khai: Ngày 23-8-2019, khi Tổ công tác thanh tra Sở dừng xe kiểm tra tải trọng xe thì ông là người đang lái xe ô tô BKS 34C-23713; ông D xuất trình giấy phép lái xe cấp ngày 12-9-2020 và trình bày đây là GPLX mới được cấp lại; trước đó, ông cấp GPLX hạng C lần đầu vào năm 2016 nhưng đã bị mất. Ngày 08-7-2020 ông đến Sở GTVT tỉnh B làm thủ tục cấp lại GPLX, trong thời gian chờ cấp lại GPLX, ông đã tìm

thấy GPLX đã bị mất trước đó và ngày 23-8-2019 ông sử dụng GPLX này để điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Để xác định có phải ông Nông Văn D là người sử dụng GPLX đã khai báo mất để điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ hay không, đại diện VKSND tỉnh Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thu thập thêm chứng cứ. Hội đồng xét xử đã thảo luận chấp nhận ý kiến của VKSND tỉnh Hòa Bình.

Ngày 23-9-2020, Sở GTVT tỉnh B gửi văn bản số 1880/SGTVT-QLVT-PT&NL gửi TAND tỉnh Hòa Bình, có nội dung thời gian ông D được cấp GPLX lần đầu, thời gian làm thủ tục cấp lại GPLX và ngày được cấp lại GPLX phù hợp với lời trình bày của ông Nông Xuân D. Trong văn bản có nội dung: *“Theo quy định tại Điểm b, Khoản 19 Điều 1 Thông tư 38/2019 ngày 08-10-2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định: Người sử dụng GPLX đã khai báo mất để điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ thì bị cơ quan quản lý GPLX ra quyết định thu hồi GPLX, hồ sơ gốc và cập nhật dữ liệu quản lý trên hệ thống GPLX còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp GPLX trong vòng 05 năm, kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm, nếu có nhu cầu cấp lại GPLX phải học và sát hạch như trường hợp cấp GPLX lần đầu”*

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Khắc Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Hủy Quyết định xử phạt số 0002164/QĐ-XPHC của Chánh thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H; Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H; Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 428/QĐ-TTr ngày 24-10-2019 của Thanh tra sở giao thông tỉnh H.

Ông Đ không yêu giải Tòa án giải quyết nội dung: Xử lý nghiêm hành vi vi phạm của Chánh thanh tra Ngô Văn Đ, ông Trần Anh H thuộc Tổ công tác Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H. Xử lý nghiêm hành vi lợi dụng chức vụ trong quá trình giải quyết khiếu nại bao che cho sai phạm của cấp dưới của ông Ngô Văn Đ.

Ông Đ bổ sung yêu cầu khởi kiện: Buộc Thanh tra Sở bồi thường cho ông giá trị 01 cây bút bi là 1.000.000 đồng; vì ông mua cây bút bi này để ghi chép tại phiên tòa ngày 14-9-2020 và ngày 13-10-2020.

Người bị kiện giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại (số 428/QĐ-TTr) và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164 của Chánh Thanh tra Sở.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình:

Về tố tụng:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán được phân công thực hiện đúng các quy định tại Điều 38 Luật tố tụng hành chính (TTHC). Thư ký đã thực hiện đúng quy định tại Điều 41 Luật TTHC.

Về việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan ông H, ông H chấp hành đúng; riêng ông Nông văn D chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 55, 58 Luật TTHC.

Người bị kiện đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 55, Điều 57, LTTHC.

Ông Nguyễn Khắc Đ khởi kiện là trong thời hạn được quy định tại Điều 116 Luật TTHC.

Tại phiên tòa ông Đ yêu cầu phải bồi thường 01 chiếc bút bị có giá trị 1000đ. Xét thấy yêu cầu bồi thường là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên không được chấp nhận.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật TTHC; Luật khiếu nại năm 2011; Luật giao thông đường bộ; Luật xử lý VPHC; Thông tư 06/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT; Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền, thời hiệu:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền.

Ngày 23-8-2019 Tổ công tác thuộc Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H (gọi tắt là Thanh tra Sở) lập Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Khắc Đ; ngày 29-8-2019 Chánh Thanh tra Sở ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC đối với ông Nguyễn Khắc Đ; không đồng ý, ông Nguyễn Khắc Đ khiếu nại; ngày 24-10-2019 Chánh Thanh tra Sở ban hành Quyết định số 428/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Khắc Đ.

Ngày 13-11-2019 ông Nguyễn Khắc Đ khởi kiện yêu cầu: Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 428/QĐ-TTr ngày 24-10-2019 của Chánh Thanh tra Sở; Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 0002164/QĐ-XPHC ngày 29-8-2019 của Chánh Thanh tra Sở; Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC, ngày 23-8-2019 của Tổ công tác thuộc Thanh tra Sở.

Căn cứ Khoản 1 Khoản 2 Điều 3; Khoản 1 Điều 30, Điều 32 của Luật tố tụng hành chính thì Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 của Chánh Thanh tra Sở về việc giải quyết khiếu nại lần đầu (gọi tắt là Quyết định số 428/QĐ-TTr) và Quyết định xử phạt hành chính số 0002164/QĐ-XPHC, ngày 29-8-2019 (gọi tắt là Quyết định số 0002164/QĐ-XPHC) của Chánh Thanh tra

Sở là quyết định hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Hòa Bình Hòa Bình

[1.2] Thời hiệu khởi kiện:

Ngày 27-10-2019 ông Nguyễn Khắc Đ nhận được Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 của Chánh Thanh tra Sở về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu). Ngày 13-11-2019 ông Nguyễn Khắc Đ có đơn khởi kiện tại TAND tỉnh Hòa Bình. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng Hành chính, việc ông Nguyễn Khắc Đ làm đơn khởi kiện vụ án hành chính là trong thời hiệu khởi kiện.

[1.3] Việc rút yêu cầu khởi kiện, bổ sung yêu cầu khởi kiện:

Tại phiên tòa, người khởi kiện (ông Nguyễn Khắc Đ) rút yêu cầu: Xử lý nghiêm hành vi vi phạm của Chánh thanh tra Sở Ngô Văn Đ và ông Trần Anh H; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng chức vụ trong quá trình giải quyết khiếu nại bao che cho sai phạm của cấp dưới của ông Ngô Văn Đ; nhận thấy, nội dung này không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án; mặt khác ông Đ rút nội dung này là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Việc ông Đ bổ sung yêu cầu đề nghị Tòa án buộc Thanh tra Sở bồi thường cho ông giá trị 01 cây bút bi (1.000.000 đồng) với lý do, ông sử dụng cây bút này để ghi chép tại phiên tòa ngày 14-9-2020 và ngày 13-10-2020; nhận thấy, nội dung này không có liên quan gì đến việc xem xét quyết định hành chính bị khởi kiện, không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[1.4] Ông Nguyễn Viết H, ông Nông Văn D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với ông H và ông D nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông H và ông D theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp của Biên bản vi phạm hành chính số 2164/BB-VPHC, ngày 23-8-2019 của Tổ trưởng Tổ công tác (ông Trần Anh H) đã lập đối với ông Nguyễn Khắc Đ.

[2.1] Về thể thức: Biên bản vi phạm hành chính số 2164/BB-TGTVPTGPCC, ngày 23-8-2019 do đại diện Tổ công tác thuộc thanh tra Sở lập theo đúng mẫu số MBB 01 ban hành kèm theo NĐ 97/2017/NĐ -CP ngày 18-8-2017 của Chính phủ.

[2.2] Căn cứ lập Biên bản vi phạm hành chính:

Vào khoảng 8h30' ngày 23-8-2019, Tổ công tác Thanh tra Sở phát hiện xe ô tô tải BKS 34C-237.13 có dấu hiệu chở hàng quá tải trọng cho phép tại Km 82+800 QL6 thuộc địa phận xã T, huyện C, tỉnh H, tiến hành dừng phương tiện

đề kiểm tra. Thẩm quyền dừng xe quy định tại Điểm a Khoản 6 Điều 86 Luật giao thông đường bộ (viết tắt GTĐB) năm 2008.

Tổ công tác tiến hành cân kiểm tra trọng tải phương tiện. Thiết bị cân được cấp phát và kiểm định định kỳ theo quy định tại Thông tư 06/2017/TT-BGTVT ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải (*có giấy chứng nhận kiểm định số V03.KĐ.0443.18 của Viện đo lường Việt Nam có hạn sử dụng đến ngày 3/12/2019*). Ông Trịnh Quốc T là người vận hành cân đã được Tổng cục Đường bộ Việt Nam tập huấn đủ điều kiện và được cấp Giấy chứng nhận.

Theo Thông tư 46/2015/TT-BGTVT, ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ. Điểm d Khoản 1 Điều 17 về giới hạn tổng trọng lượng của xe đối với xe thân liền có tổng số trục:

“d) Bằng năm hoặc lớn hơn và khoảng cách tính từ tâm trục đầu tiên đến tâm trục cuối cùng:

- Nhỏ hơn hoặc bằng 7 mét, tổng trọng lượng của xe ≤ 32 tấn;*
- Lớn hơn 7 mét, tổng trọng lượng của xe ≤ 34 tấn.”*

Đối với xe ô tô BKS 34C- 23713 là xe thân liền có tổng số trục bằng 5 (năm) thì khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông trên đường bộ nhỏ hơn hoặc bằng 34 tấn. Thực tế qua cân kiểm tra đã xác định được tổng trọng tải xe là 59.980kg (59,98 tấn), kết quả tính toán xác định vi phạm tổng trọng lượng của xe vượt quá tải trọng cho phép của đường bộ 76,4%; chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe 118,6%.

[2.3] Về nội dung Biên bản số 2164/BB-VPHC:

Ông Nguyễn Khắc Đ đã có hành vi vi phạm hành chính:

“Điều khiển xe ô tô tải BKS 34C-23713 chở hàng vượt trọng tải cho phép tham gia giao thông được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn và bảo vệ môi trường của xe trên 100% đến 150%; điều khiển xe mà tổng trọng lượng (khối lượng toàn bộ) vượt quá trọng tải cho phép của đường trên 50% đến 100% (có phiếu cân kiểm tra); vi phạm quy định tại Điểm 1 Khoản 7 Điều 24; Điểm a Khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

Các biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Yêu cầu hạ phần quá tải; tạm giữ 01 giấy phép lái xe của ông Nguyễn Khắc Đ. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể

từ ngày lập biên bản, ông Nguyễn Khắc Đ có quyền gửi văn bản yêu cầu được giải trình đến ông Chánh thanh tra Sở để thực hiện quyền giải trình”.

Như vậy, ông Nguyễn Khắc Đ đã vi phạm Điểm d Khoản 1 Điều 17 Thông tư 46/2015/TT-BGTVT, ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; vi phạm Điểm 1 Khoản 7 Điều 24; Điểm a Khoản 4 Điều 33 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ. Do đó đại diện Tổ công tác (ông Trần Anh H) đã lập Biên bản VPHC số 2164/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng với các quy định của pháp luật đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét tính hợp pháp của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC, ngày 29-8-2019 của Chánh thanh tra Sở:

[3.1] Thể thức, thời hạn, thẩm quyền ban hành.

Về thể thức: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC ban hành theo đúng mẫu số MQĐ 02 ban hành kèm theo NĐ 97/2017/NĐ -CP ngày 18-8-2017 của Chính phủ.

Về thời hạn: Đoạn 1 Khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: *“Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản”*.

Ngày 23-8-2019 Tổ công tác thuộc Thanh tra Sở lập Biên bản vi phạm hành chính số 2164/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Khắc Đ; ngày 29-8-2019 Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC; và cùng ngày 29-8-2019, ông Nguyễn Khắc Đ nhận được Quyết định số 2164/QĐ-XPVPH của Chánh thanh tra Sở. Như vậy, việc Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng thời hạn theo quy định của đoạn 1 Khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Thẩm quyền: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 73 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ, việc Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định số 2164/QĐ-XPVPHC, xử phạt vi phạm hành chính là đúng thẩm quyền.

[3.2] Về nội dung:

Điểm b khoản 2 Điều 73 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ, quy định Thẩm quyền xử phạt của Thanh tra chuyên ngành, Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ hàng không, Cảng vụ đường thủy nội địa: Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải có quyền phạt tiền đến 20.000.000 đồng đối với

hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ và 37.500.000 đồng đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường sắt.

Khoản 5 Điều 9 Thông tư số 06/2017/TT-BGTVT ngày 28-2-2017 của Bộ trưởng bộ GTVT quy định: *“Sau khi lập Biên bản vi phạm hành chính theo quy định, lực lượng chức năng yêu cầu lái xe hoặc chủ xe tự hạ phần hàng quá tải, tự dỡ phần hàng quá khổ...”*.

Khoản 10 Điều 24 Nghị định số 46 ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định: *“Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt, người điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm tại điểm a, điểm b, khoản 2; điểm b khoản 4; điểm a khoản 5; khoản, khoản 7, khoản 8 điều này còn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả, buộc phải hạ phần hàng quá tải, dỡ phần hàng vượt quá kích thước quy định theo hướng dẫn của lực lượng chức năng tại nơi phát hiện vi phạm”*.

Ông Nguyễn Khắc Đ vi phạm khoản 7 Điều 24 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ: Chở hàng vượt quá tải trọng được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT là 118,6%; phạt tiền 7.500.000 đồng; Vi phạm khoản 4 Điều 33 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ: Chở quá tải trọng cho phép của đường bộ 76,4%; phạt tiền 6.000.000 đồng. Tổng cộng hai mức phạt là 13.500.000 đồng; Phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe hạng C, số 330134021443 có thời hạn 03 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành. Các biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc hạ phần hàng quá tải tại nơi phát hiện vi phạm theo quy định.

Như vậy, căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Biên bản vi phạm hành chính số 2164; Nghị định số 46/2016/NĐ-CP và Thông tư 06/2017/TT-BGTVT ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng BGTVT; việc Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC, áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, mức phạt tiền; phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chánh Thanh tra Sở.

[4.1] Về thẩm quyền:

Căn cứ Điều 19 Luật khiếu nại năm 2011, Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng thẩm quyền.

[4.2] Về trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết khiếu nại:

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Nguyễn Khắc Đ, Thanh tra Sở đã thụ lý đơn giải quyết khiếu nại; chỉ đạo thành lập Tổ xác minh giải quyết khiếu

nại; Tổ xác minh đã làm việc với người khiếu nại, người bị khiếu nại và một số người có liên quan; chỉ đạo người bị khiếu nại giải trình; tổ chức Đối thoại; công bố nội dung khiếu nại. Căn cứ vào các tài liệu đã xác minh, Tổ xác minh ban hành Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại trình Chánh thanh tra Sở; trước khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, Chánh thanh tra Sở có văn bản xin ý kiến của Thanh tra tỉnh về nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Khắc Đ. Ngày 29-8-2019, Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định số 428/QĐ-TTr, giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Khắc Đ. Như vậy, việc Chánh thanh tra Sở ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại được quy định tại Điều 19, 27, 28, 30, 31, 32 của Luật khiếu nại.

[4.3] Về nội dung:

Ngày 23-8-2019, trong thời gian làm việc với Tổ công tác, ông Nguyễn Khắc Đ là người trực tiếp xuất trình 01 Giấy phép lái xe (mang tên ông là Nguyễn Khắc Đ) và các giấy tờ xe có liên quan; ông Đ điều khiển phương tiện là xe ô tô Biển kiểm soát 34C-237.13 vào cân kiểm tra. Sau khi Tổ công tác xác định vi phạm và lập Biên bản vi phạm hành chính, ông Đ đã ký vào Biên bản công nhận vi phạm của mình và không có ý kiến gì khác. Như vậy, bằng việc trực tiếp xuất trình Giấy phép lái xe, ký vào Biên bản vi phạm hành chính đối với lái xe và không có ý kiến gì khác là chính bản thân ông Đ đã khẳng định mình là người có hành vi vi phạm khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-23713.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, ông Đ cung cấp cho Tòa án 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xám trắng, bên trong chứa 03 Video, chứng minh tại thời điểm Tổ công tác kiểm tra phương tiện thì ông ngồi ghế phụ, còn ông Nông Văn D là người điều khiển xe ô tô. Hội đồng xét xử đã trình chiếu video tại phiên tòa; đánh giá, xem xét vụ án một cách khách quan, tổng hợp với các tài liệu, chứng cứ khác và quyết định không sử dụng Video do ông Đ cung cấp làm chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của ông.

Như vậy, Biên bản vi phạm hành chính số 2164 do đại diện Tổ công tác lập đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng pháp luật. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2164/QĐ-XPVPHC và Quyết định số 428/QĐ-TTr, ngày 24-10-2019 của Chánh thanh tra Sở đối với ông Nguyễn Khắc Đ là đúng quy định của pháp luật. Việc ông Nguyễn Khắc Đ yêu cầu hủy các văn bản trên là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc Đ là phù hợp.

[5] Ông Nguyễn Khắc Đ phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Khoản 2 Điều 3; Điều 30; Khoản 3 Điều 32; Khoản 1; Điều a Khoản 2 Điều 193; Điều 204; Khoản 1 Điều 206; Khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính. Căn cứ Khoản 2 Điều 46; Điều 57, Điều 58, Điều 66, Điều 68 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT - BGTVT ngày 28-2-2017 của Bộ trưởng BGTVT; Căn cứ Luật khiếu nại năm 2011.

Căn cứ Khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính; Khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án. Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc Đ về việc:

- Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 0002164/BB-VPHC ngày 23-8-2019 của Tổ công tác Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H.

- Hủy Quyết định xử phạt số 0002164/QĐ-XPHC ngày 29-8-2019 của Chánh thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh H.

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 428/QĐ-TTr ngày 24-10-2019 của Chánh thanh tra sở giao thông tỉnh H.

2. Ông Nguyễn Khắc Đ phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006302 ngày 06-12-2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

3. Người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13-10-2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại Hà Nội;
- VKSND CC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ

